TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 420 /2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2020.*

QuyÕt ®Þnh
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 63, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 396/2020/TLST-HNGĐ ngày 27/7/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thị Thanh V - Sinh năm: 1987

HKTT: số 38A ngõ 158 H, phường H, quận B, H.

Nơi ở: phòng 4 số 135 ngõ 158 H, phường H, quận B, H...

- và anh Trần Tiến C - Sinh năm: 1987

HKTT và nơi ở: số 38A ngõ 158 H, phường H, quận B, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Trần Tiến C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 02/10/2013 tại UBND phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Trần Tiến C yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuận vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 30/7/2020 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Trần Tiến C xác nhận quá trình vợ chồng chung sống có 01 con chung là cháu Trần Sơn Dương - sinh ngày 25/5/2015. Ly hôn anh chị thỏa thuận để mẹ là chị Thanh V trực tiếp nuôi con. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật. Anh Cường có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Trần Tiến C cùng xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Trần Tiến C cùng xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Trần Tiến C .

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Trần Tiến C có 01 con chung là cháu Trần Sơn Dương - sinh ngày 25/5/2015.

Khi ly hôn: Giao con chung là cháu Trần Sơn Dương cho mẹ là chị V trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Cường cho đến khi chị V có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

- Về tài sản và nhà ở chung: không có nên không yêu cầu tòa giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thanh V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA/2018/0024661 ngày 27/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

(đã ký)